TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-PT
Ngày 28 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tuấn Minh

Ông Cầm Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Hồng Nết, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2021/TLPT-HS ngày 13/9/2021 đối với bị cáo Phạm Văn A, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2021/HSST ngày 26/7/2021 của Toà án nhân dân huyện M.

** Bị cáo có kháng cáo:*

PHẠM VĂN A. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1983 tại huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Quân nhân tại Bệnh viện quân y 6, Cục hậu cần, Quân khu 2; đến ngày 07/12/2020 có quyết định xuất ngũ số 5329/QĐ-TM; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 03a-QĐ/UBKTTU ngày 18/12/2020 của Ủy ban kiểm tra thành ủy Sơn La.

Con ông: Phạm Văn V, sinh năm 1956 và bà: Nguyễn Thị T , sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và có 01 con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2020 đến ngày 05/02/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo Trần Anh Th, Hoàng Thị T, những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 27/11/2019 đến ngày 25/11/2020 Trần Anh Th, Hoàng Thị T, Phạm Văn A đã nhiều lần thực hiện các vụ trộm cắp tài sản của các gia đình trên địa bàn các huyện: M, Y, S, Mộc Châu, tỉnh Sơn La; Huyện Lục Yên và thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Trong đó: Trần Anh Th cùng Hoàng Thị T thực hiện 6 vụ trộm cắp trên địa bàn các huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; huyện Lục Yên, thành phố Yên Bái và huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Trần Anh Th cùng Phạm Văn A thực hiện 04 vụ trộm cắp tại địa bàn huyện M, huyện Y, huyện S tỉnh Sơn La; Trần Anh Th cùng Hoàng Thị T và Phạm Văn A thực hiện 01 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện M. Cùng với một phương thức thực hiện, đó là: Trần Anh Th trực tiếp thực hiện hành vi đột nhập trái phép vào nhà các bị hại, dùng sà beng, thanh sắt cứng hoặc dao cậy két để trộm tiền và trang sức có giá trị của các bị hại. Hoàng Thị T và Phạm Văn A ở ngoài cảnh giới

Cụ thể các lần trộm cắp tài sản có sự tham gia của Phạm Văn A như sau:

Vụ thứ nhất:

Ngày 12/8/2020, Trần Anh Th gọi điện thoại cho bạn là Phạm Văn A hẹn đến ngày 16/8/2020 đón vợ chồng Th và T tại thị trấn Hát Lót, huyện M, tỉnh Sơn La rồi cùng đi tìm các gia đình sơ hở trong quản lý tài sản trên địa bàn để trộm cắp, Anh đồng ý. Khoảng 04 giờ ngày 16/8/2020 Th và T đi xe khách đến khu vực thị trấn Hát Lót và gọi cho Anh đến đón. Anh điều khiển xe ô tô hiệu KIA MORNING biển kiểm soát 26A - 065.00 đi từ Bệnh viện Quân y 6, tỉnh Sơn La đến thị trấn Hát Lót, huyện M đón Th và T đi ăn sáng. Sau đó, Anh chở Th và T đi dọc đường Quốc lộ 6A hướng đi thành phố S. Khi đến khu vực Tiểu khu 10, thị trấn Hát Lót, huyện M, thấy nhà của Vũ Thị Sâm cửa khóa ngoài nên Th bảo Anh dừng xe. Th xuống xe, bảo Anh và T ở ngoài cảnh giới, còn Th vào nhà trộm cắp tài sản. Th phá chốt cửa lách đằng sau nhà đi vào bên trong nhà thấy có két sắt nên đã tìm 3 con dao trong nhà để cậy két sắt. Sau đó lấy toàn bộ số tiền 16.000.000đ và trang sức gồm 01 sợi dây chuyền và 02 chiếc nhẫn cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi ra ngoài theo đường đã vào và lên xe ô tô đến thành phố S. Trên đường đi, Th lấy tiền vừa trộm cắp được 8.000.000VNĐ cho Anh. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Anh chở T và Th đi đến khu vực bến xe thành phố S sau đó đi về nhà. Còn Th và T bắt xe khách về nhà ở Phú Thọ. Sau đó, Th đã bán 01 dây chuyền vàng và 02 nhẫn vàng trộm cắp được (tổng là 4,5 chỉ vàng) tại cửa hàng vàng bạc "Thu Thu" của Nguyễn Thị Thu (*sinh năm 1963, trú tại Tổ 2, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái*) được 19.000.000VNĐ. Toàn bộ số tiền trộm cắp được Th và T đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai:

Khoảng 22 giờ ngày 22/11/2020, Trần Anh Th đón xe khách đi từ thành phố Hà Nội đến thành phố S, mục đích rủ Phạm Văn A trộm cắp tài sản. Anh đồng ý. Sáng ngày 23/11/2020, Anh mượn xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B1 - 271.13 của đồng nghiệp cùng công tác với Anh là Nguyễn Văn Nhất, sinh năm 1979, trú tại Tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố S đến đón Th tại nhà nghỉ. Anh chở Th đi theo đường Quốc lộ 6A hướng Sơn La đi Hà Nội, rồi rẽ phải đi theo đường Quốc lộ 4G. Khi đi đến khu vực bản Lo, xã Chiềng Mung, huyện M thấy nhà Hoàng Văn Chum cửa khóa ngoài, Th bảo Anh dừng xe, đứng chờ bên ngoài cảnh giới, còn Th đi bộ đến bên phải cửa nhà Chum, dùng tay tháo rào thép B40 rồi đi bộ qua vườn cà phê đến phía sau nhà Chum. Th nhặt 01 chiếc cuốc và 01 đoạn gậy gỗ. Th dùng cuốc cậy chốt cửa sau nhà Chum thì mở được cửa. Th đi vào trong nhà thấy 01 két sắt đặt gần giường trong phòng ngủ, liền hạ két sắt nằm ngửa xuống nền nhà, dùng cuốc và gậy gỗ cậy phá làm cửa két sắt bung ra lấy toàn bộ số tiền trong két. Ngón tay trỏ Th bị cạnh sắc của cửa két sắt cứa làm rách da chảy máu). Sau đó, Th đi đến vị trí xe mô tô dựng trong nhà thấy chìa khóa xe đang cắm tại ổ khóa điện, Th vặn khóa để mở cốp xe thấy bên trong không có tài sản gì nên Th cầm cuốc đi ra ngoài theo đường đã đi vào và bỏ cuốc tại vườn cà phê rồi đi đến chỗ Anh đang đứng đợi. Th nói với Anh là không trộm cắp được tài sản gì. Sau đó, Th bảo Anh chở Th đi về Nhà nghỉ, còn Anh điều khiển đi mô tô về nhà. Th đếm số tiền trộm cắp được 18.000.000VNĐ. Toàn bộ số tiền trộm cắp được, Th đã chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ: 03 dấu vết chất lỏng màu đỏ nghi là máu thu tại hiện trường là nhà Hoàng Văn Chum; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Nhật COMPANY.

Vụ thứ ba, thứ tư:

Khoảng 06 giờ ngày 24/11/2020, Th gọi điện thoại rủ Anh đi trộm cắp tài sản. Anh đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B1 - 271.13 đến Nhà nghỉ đón Th. Anh chở Th đi dọc theo Quốc lộ 6A hướng Sơn La đi Hà Nội, đến địa phận xã Cò Nòi, huyện M thì rẽ theo đường Quốc lộ 6C. Khi đi đến bản Kim Chung 2, xã Phiêng Khoài, huyện Y thấy nhà của Trần Thị Hà cửa khóa ngoài, quan sát thấy không có người ở nhà. Th bảo Anh dừng xe đứng ngoài cảnh giới, còn Th đi bộ đến phía bên phải nhà Hà. Thấy 01 cửa tôn có chốt bên trong, Th dùng tay cầm cánh cửa giật mạnh nhiều lần thì chốt cửa bung ra. Th đi vào phòng ngủ dùng dao mở két sắt nhưng không được. Th đi sang phòng ngủ bên cạnh dùng dao đập vỡ 02 con lợn thạch cao đựng tiền tiết kiệm và lấy toàn bộ số tiền là 6.000.000đ. Sau đó, Th đi ra ngoài đến chỗ Anh đang đứng chờ. Anh chở Th đi đến trung tâm xã Phiêng Khoài, huyện Y thì dừng xe, Th đếm số tiền vừa trộm cắp được 6.000.000VNĐ và đưa tiền cho Anh giữ.

Anh tiếp tục điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B1 - 271.13 Th đi đến bản Kim Chung 1, xã Phiêng Khoài, huyện Y. Thấy nhà Đào Văn Vịnh cửa khóa ngoài, không có người ở nhà. Th bảo Anh dừng xe và ở ngoài cảnh giới, còn Th đi bộ dọc theo hiên bên trái nhà thấy có 01 chiếc xà beng dựng ở hàng rào thép B40, Th cầm xà beng đi ra phía sau nhà. Th dùng xà beng cậy cửa bung ra rồi cầm xà beng đi vào trong nhà thấy 01 két sắt đặt cạnh đầu giường

(trong phòng ngủ). Th dùng xà beng cậy phá làm cánh cửa két sắt bung ra. Th lấy toàn bộ số tiền rồi đi ra ngoài theo đường đi vào và để xà beng gần bể nước rồi đi đến chỗ Anh đang đứng đợi. Anh điều khiển xe chở Th đi về hướng xã Cò Nòi, huyện M, đi được khoảng 01km thì Th bảo Anh dừng xe đếm số tiền vừa trộm cắp được 12.000.000 VNĐ. Th đưa toàn bộ số tiền trộm cắp được cho Anh giữ. Sau đó Anh điều khiển xe mô tô chở Th đi về Nhà nghỉ, còn Anh đi về nhà.

Vật chứng thu giữ: 01 két sắt điện tử hiệu VIỆT TIỆP; 01 chiếc xà beng; 01 con dao nhọn dài 36,6cm.

Vụ thứ năm:

Khoảng 07 giờ ngày 25/11/2020, Th gọi điện thoại rủ Anh đi trộm cắp tài sản. Anh đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 271.13 đến Nhà nghỉ đón Th đi dọc theo Quốc lộ 6A hướng Sơn La đi Hà Nội. Khi đi đến khu vực Bệnh viện quân y 6, tỉnh Sơn La, Anh đưa cho Th 18.000.000VNĐ trộm cắp được của gia đình Trần Thị Hà và Đào Văn Vịnh tại huyện Y, tỉnh Sơn La. Th lấy 9.000.000VNĐ đưa cho Anh cất vào túi quần đang mặc. Anh tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Th đi dọc theo đường Quốc lộ 4G hướng đi huyện S, tỉnh Sơn La. Khi đi đến bản Púng, xã Chiềng Khoong, huyện S. Quan sát thấy nhà của Lê Minh Trượng khóa cửa ngoài, không có người ở nhà. Th bảo Anh dừng xe đứng ngoài đợi và cảnh giới, còn Th đi bộ ra phía sau nhà lấy 01 thanh kim loại ở cạnh đống ngô sau nhà bẩy chốt khe cửa làm chốt cửa bị gãy, bung ra. Th đi vào trong nhà, dùng thanh kim loại cậy phá cửa két nhà Trượng thì mở được lấy toàn bộ số tiền đựng trong két rồi đi về phía Anh đang chờ. Anh chở Th đi về hướng thành phố S, đi được khoảng 05km thì Anh dừng xe. Th đếm số tiền vừa trộm cắp được 40.000.000VNĐ, Th đưa cho Anh 20.000.000VNĐ và ném túi vải đựng tiền xuống lề đường bên phải. Sau đó, Anh chở Th đi về Nhà nghỉ còn Anh đi về nhà. Số tiền trộm cắp được Anh và Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ: 01 két sắt hiệu VIỆT TIỆP; 01 chốt cửa kim loại hiệu VIỆT TIỆP.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 06 và 07/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M thi hành Lệnh giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Anh Th, Hoàng Thị T thu giữ: 01 túi xách giả da màu đen hiệu YSL (của Hoàng Thị T) bên trong có 01 gói nilon màu trắng trong chứa 14 gói nilon nhỏ, trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng nghi là Heroine cùng một số đồ vật tài liệu khác. Hoàng Thị T khai nhận số Hê rô in bị bắt quả tang có nguồn gốc là do Th nhờ T đi tìm mua ma túy để cho Th sử dụng. Ngày 05/12/2020, T đã dùng xe YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 19F1 - 334.33 của Trần Công Tạo (cháu của Trần Anh Th) để thế chấp tại cửa hàng mua bán xe mô tô của Trần Văn Cốp (s*inh năm 1989, trú tại Khu 6, xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ*) vay số tiền 10.000.000đ. Sau đó, T đã mua ma túy của Nguyễn Đức Lịch, sinh năm 1971, trú tại thôn Đông Thịnh, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái với giá 3.500.000đ (được 20 gói hê rô in) để cho Trần Anh Th sử dụng. Trần Anh Th đã sử dụng hết 06 gói, còn lại 14 gói T để trong túi xách thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngày 09/12/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện M đã phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Hoàng Thị T, kết quả:

Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng trong 14 gói nilon là 0,56 gam, lấy 0,12 gam làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1719/KLMT ngày 11/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma tuý; Loại chất Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là M = 0,12 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,56 gam, loại Heroine."

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSMS ngày 24/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáoTrần Anh Th về tội*"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Văn A về tội *"Trộm cắp tài sản"*theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 70/2021/HS-ST ngày 26/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện M đã Quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm a, b, g khoản 1 Điều 52, Điều 55; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 103 Bộ luật Hình sự :

Tuyên bố bị cáo Trần Anh Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Trần Anh Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội danh bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 07/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 173, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 103 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; 14 (mười bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội danh bị cáo phải chấp hành là 05 (năm) 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 06/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn A phạm tội Trộm cắp tài sản

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A 03 (ba năm) 06 (sáu) tháng tù. Nhưng được khấu trừ 01 tháng 26 ngày bị cáo bị tạm giam. Thời gian chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, trách nhiệm dân sự và quyền kháng cáo.

Ngày 28/7/2021, bị cáo Phạm Văn A có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Văn A hoàn toàn nhất trí về tội danh của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Toà án xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Phạm Văn A về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật; Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ; Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"*phạm tội có tổ chức và phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm a, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự*"* đối với bị cáo là có căn cứ đúng quy định.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo trình bày trong thời gian trong quân ngũ bị cáo đã được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang, do đó đề nghị bổ sung tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn A; giữ nguyên bản án sơ thẩm án số 70/2021/HS-ST ngày 26/7/2021của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Phạm Văn A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, lời khai của những người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 27/11/2019 đến ngày 25/11/2020, các bị cáo đã bàn bạc, phân công nhiệm vụ để thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại nhiều địa bàn khác nhau, cụ thể:

Bị cáo Phạm Văn A tham gia cùng Trần Anh Th thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, tham gia cùng Trần Anh Th và Hoàng Thị T 01 vụ trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản tham gia trộm cắp được là 110.000.000VNĐ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn A về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn A Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo có bố mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều Huân huy chương, bố bị cáo là thương binh; cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật

Tại cấp phúc thẩm các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo cung cấp thêm tài liệu đó là bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ đã được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì, hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; tuy nhiên bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực như chuẩn bị phương tiện để đưa đón đồng phạm đến các địa điểm; trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có sự bàn bạc, phân công

nhiệm vụ cụ thể để cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại nhiều địa bàn khác nhau, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo, gây tâm lý hoang mang lo lắng, bất an trong nhân dân, gây thiệt hại lớn về vật chất cho người bị hại; do đó mức hình phạt 3 năm 6 tháng tù mà bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện M đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Từ những phân tích, nhận định trên xét thấy không chấp nhận kháng cáo về xin giảm hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn A, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt tù, bổ sung 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 70/2021/HSST ngày 26/7/2021 của Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La như sau:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, điểm a, b, g khoản 1 Điều 52, Điều 55; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s điểm v khoản 1 Điều 51, Điều 103 Bộ luật Hình sự :

Tuyên bố bị cáo Trần Anh Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Trần Anh Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội danh bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 07/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

1.2. Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 173, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b điểm s điểm v khoản 1khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; 14 (mười bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội danh bị cáo phải chấp hành là 05 (năm) 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 06/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

1.3 Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn A phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ 01 tháng 26 ngày bị cáo bị tạm giam còn phải chấp hành 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng 04 (bốn) ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về án phí:

Căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 28/9/2021.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Toà án nhân dân huyện M;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện M;
- Bị cáo;
- Những người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Phòng KTNV& THA;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tuyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh **Cầm Văn Thanh** **Hoàng Văn Tuyền**

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Toà án nhân dân huyện M;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện M;
- Bị cáo;
- Những người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Phòng KTNV& THA;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tuyền